

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020, Sở Nông nghiệp và PTNT kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa địa bàn tỉnh Thanh Hóa, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở pháp lý

Khoản 3 Điều 178 Luật Đất đai năm 2024 quy định: “Người sử dụng đất nông nghiệp được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi để sử dụng đất kết hợp đa mục đích theo quy định tại Điều 218 của Luật này; **được sử dụng một diện tích đất theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp. Trường hợp sử dụng đất trồng lúa thì thực hiện theo quy định tại Điều 182 của Luật này**”.

Khoản 5 Điều 182 Luật Đất đai năm 2024 quy định: “Người sử dụng đất trồng lúa được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa nhưng không làm mất đi điều kiện cần thiết để trồng lúa trở lại theo quy định của pháp luật về trồng trọt; **được sử dụng một phần diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp**”.

Khoản 1 Điều 9 Nghị định 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về **diện tích, vị trí, mục đích sử dụng** của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa đảm bảo tuân thủ các điều kiện sau”.

Điểm b khoản 1 Điều 131 Luật Xây dựng (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng) quy định: “Sử dụng cho việc tổ chức các sự kiện **hoặc hoạt động khác** trong thời gian quy định tại khoản 2 Điều này”;

Khoản 2 Điều 131 Luật Xây dựng (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng) quy định “*Đối với công trình quy định tại điểm b khoản 1 Điều này phải được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện chấp thuận về địa điểm, quy mô xây dựng công trình và thời gian tồn tại của công trình tạm*”

Điểm c khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng) quy định: “*Công trình xây dựng tạm theo quy định tại Điều 131 của Luật này*”.

Khoản 6 Điều 3 Nghị định 112/2024/NĐ-CP quy định: “*Công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp là công trình xây dựng phục vụ sơ chế, bảo quản nông sản; kho chứa vật tư nông nghiệp, máy móc, dụng cụ lao động; trưng bày, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp*”.

Khoản 2 Điều 60 Luật trồng trọt 2018 quy định: “*Vật tư nông nghiệp trong canh tác bao gồm: a) Giống cây trồng; b) Phân bón; c) Thuốc bảo vệ thực vật; d) Giá thể trồng cây, màng phủ đất, vật liệu giữ ẩm; đ) Hóa chất, chế phẩm sinh học sử dụng trong hoạt động trồng trọt không thuộc vật tư quy định tại điểm b và điểm c khoản này*”.

Mục 2.16.7 Quy định về khu vực chăn nuôi, sản xuất và phục vụ sản xuất nông nghiệp - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD quy định:

“- Khu vực chăn nuôi, phục vụ sản xuất phải đảm bảo khoảng cách ATMT. **Khoảng cách từ nhà ở tới các khu vực chăn nuôi, sản xuất, kho chứa hóa chất bảo vệ thực vật phải > 200 m;**

- Khu sản xuất phải bố trí gần các trục đường chính, đường liên thôn, liên xã, liên hệ thuận tiện với đồng ruộng và khu ở nhưng phải cuối hướng gió chủ đạo, cuối nguồn nước;

- Các công trình phục vụ sản xuất như kho nông sản, kho giống lúa, ngô, kho phân hóa học và thuốc trừ sâu, kho nông cụ vật tư, trạm xay xát, xưởng sửa chữa cơ khí nông cụ,... phải bố trí liên hệ thuận tiện với đường giao thông nội đồng. **Khoảng cách từ các kho phân hóa học đến khu ở không được < 100 m**”.

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, trong quá trình sản xuất nông nghiệp, người sử dụng đất trồng lúa có nhu cầu sử dụng một phần diện tích đất trồng lúa để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp (sơ chế, bảo quản nông sản; kho chứa vật tư nông nghiệp, máy móc, dụng cụ lao động; trưng bày, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp). Tuy nhiên, theo quy định trước đây phải thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất mới được xây dựng các công trình này; điều này sẽ gây khó khăn cho việc sản xuất nhất là việc đẩy mạnh khâu sơ chế, bảo quản nông sản để gia tăng giá trị sản xuất.

Quy định tại khoản 5 Điều 182 Luật Đất đai năm 2024 đã cho phép người sử dụng đất trồng lúa được sử dụng một diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp. Vì vậy, việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định 112/2024/NĐ-CP là rất cần thiết, phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn tại địa phương.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích

Cụ thể hóa quy định tại khoản 5 Điều 182 Luật Đất đai năm 2024 “*Người sử dụng đất trồng lúa được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa nhưng không làm mất đi điều kiện cần thiết để trồng lúa trở lại theo quy định của pháp luật về trồng trọt; được sử dụng một diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp*” và khoản 1 Điều 9 Nghị định 112/2024/NĐ-CP “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa đảm bảo tuân thủ các điều kiện sau*”.

2. Quan điểm

Không quy định các điều khoản ngoài quy định của Luật Đất đai 2024, của Nghị định 112/2024/NĐ-CP nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa cho cá nhân, tổ chức có nhu cầu xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa, góp phần đa dạng hóa hình thức sản xuất, tạo điều kiện để các cá nhân, tổ chức sản xuất nông nghiệp đầu tư các khâu bảo quản, sơ chế nông sản giúp gia tăng giá trị sản phẩm nông nghiệp góp phần tăng giá trị ngành cũng như tăng hiệu quả trên 01 đơn vị diện tích đất trồng lúa.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng đất trồng lúa.
- b) Tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đất trồng lúa.
- c) Các đối tượng khác có liên quan đến việc sử dụng đất trồng lúa.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Ngày 29/10/2024 UBND tỉnh ban hành Công văn số 16024/UBND-NN về việc chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa; theo đó, tại điểm d mục 2 Công văn nêu trên Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp, các đơn vị có liên quan tham mưu trình UBND tỉnh ban hành quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP và quy định của pháp luật khác có liên quan; báo cáo UBND tỉnh trước ngày 25/11/2024.

Do đây là nội dung mới ban hành trong Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 112/2024/NĐ-CP; vì vậy, để có cơ sở tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành phù hợp tình hình, điều kiện thực tế của tỉnh Thanh Hóa, Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng văn bản dự thảo Quyết định của UBND tỉnh và có Công văn số 6140/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 04/11/2024 đề nghị các sở Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp và UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là UBND các huyện) tham gia ý kiến vào dự thảo Quyết định nêu trên.

Trên cơ sở các ý kiến tham gia của các sở Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp và UBND các huyện; căn cứ các quy định hiện hành, Sở Nông nghiệp và PTNT đã hoàn chỉnh dự thảo “Quyết định quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa địa bàn tỉnh Thanh Hóa”.

Ngày 27/11/2024 Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Tờ trình số 443/TTr-SNN&PTNT đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất chủ trương ban hành Quyết định của UBND tỉnh về việc ban hành quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo trình tự, thủ tục rút gọn và được Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện tại Công văn số 18599/UBND-NN ngày 16/12/2024 về việc giải quyết đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 443/TTr-SNN&PTNT ngày 27/11/2024 (kèm theo ý kiến tham mưu, đề xuất của Sở Tư pháp tại Công văn số 2864/STP-XDKTVB ngày 10/12/2024).

Sở Nông nghiệp và PTNT đã gửi lấy ý kiến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số .../SNN&PTNT-QLXDCT ngày .../.../2024; đồng thời có Công văn số .../SNN&PTNT-QLXDCT ngày .../.../2024 đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải toàn văn dự thảo Tờ trình, Quyết định trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tiếp thu đầy đủ, bổ sung và hoàn chỉnh dự thảo Quyết định.

Ngày/...../2024, Sở Nông nghiệp và PTNT có văn bản đề nghị Sở Tư

pháp thẩm định dự thảo Quyết định quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa địa bàn tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số/SNN&PTNT-QLXDCT. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số .../BC-STP ngày .../.../2024, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh hồ sơ đề nghị ban hành Quyết định.

V. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Quyết định gồm 04 điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Điều 4. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định

Quy định cụ thể về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng và điều kiện xây dựng của công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH (Không)

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (Không)

Trên đây là Tờ trình của Sở Nông nghiệp và PTNT về dự thảo Quyết định quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa địa bàn tỉnh Thanh Hóa, Sở Nông nghiệp và PTNT kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

(Hồ sơ gửi kèm: (1) Dự thảo Quyết định quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa địa bàn tỉnh Thanh Hóa; (2) Văn bản tham gia ý kiến của các ngành, đơn vị; (3) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức; (4) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PGĐ Sở Nguyễn Hoài Nam (để th/dõi);
- Lưu: VT, QLXDCT.

GIÁM ĐỐC

Cao Văn Cường